TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh** phúc

Số: **94/**2022/HS-ST
Ngày 19/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Ngọc Đăng**

Bà **Lê Thị Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Từ Văn Hoàng Lĩnh** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở UBND xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên toà để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN MẠNH Q, sinh ngày xx/xx/19xx tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Thôn NT, xã DH, huyện L, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn TT, xã HP, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn P *(chết)* và bà Bùi Thị C *(còn sống)*; Có vợ là Trương Thị Kim Q *(đã ly hôn)* và 02 con *(con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013)* đang ở với mẹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/4/2022, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Ông **Phan Hồng P**, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn TT, xã HP, huyện V, thành phố Đà Nẵng.Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Đặng Công D**, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn TT, xã HP, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2/ Ông **Phan D1**, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn TT, xã HP, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3/ Bà **Lê Thị S**, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn TT, xã HP, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1/ Ông **Đặng Công T**, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn TT, xã HP, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2/ Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: xx/xx Hùng Vương, phường xx, quận xx, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/01/2022, Nguyễn Mạnh Q cùng anh Đặng Công D ngồi uống bia tại hiên nhà bà Nguyễn Thị L (tại thôn TT, xã HP, là bà nội của Q). Lúc này, anh Phan Hồng P *(nhà ở gần nhà bà L)* sau khi uống bia đang trên đường về nhà, khi ngang qua nhà bà L, do có mâu thuẫn với Q từ trước nên anh P đã lớn tiếng chửi Q. Q không nói gì nhưng anh D nói với P im miệng để D và Q uống bia nên giữa hai bên có lời qua tiếng lại. Ông Phan D1 *(là bố của anh P)* nghe anh P đang lớn tiếng cãi nhau nên đến dẫn anh P về nhà. Một lúc sau, ông D1 cầm 01*(một)* con dao đến nhà bà L và nói chém Q, Q cầm 01*(một)* con dao dài khoảng 65cm *(cán dao dài 13cm, lưỡi sắt nhọn dài 52cm)* đi đến chỗ ông D1 đứng lớn tiếng thách thức *"Ông ngon thì chặt đầu tôi đi"* nhưng ông D1 không có hành động gì. Lúc này, anh P từ nhà cầm 01*(một)* xẻng cán tre dài 140cm, lưỡi kim loại dài 20cm chạy đến gần chỗ Q đứng và đưa xẻng lên đánh về phía Q, Q lùi lại phía sau nên không trúng, anh P cầm xẻng tiếp tục đánh nhưng Q lùi dần về phía sau né tránh. Lúc này, Q đang cầm dao ở tay phải, đứng đối diện anh P, Q đưa dao lên nhằm vào anh P chém 01*(một)* nhát từ trên xuống trúng vào vùng trán trái. Anh P tiếp tục cầm xẻng đánh về phía Q, Q lùi về phía sau và đụng vào bàn đá, P tiếp tục đánh Q thì lưỡi xẻng trúng vào ghế đá. Q chém tiếp anh P nhát thứ hai, anh P đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào bàn tay và cẳng tay trái. Anh D đang ngồi ở bàn đã bỏ chạy và cầm vỏ chai bia ném anh P nhưng không trúng. Q cầm dao chạy vào khu vực nhà bếp, anh P vứt xẻng chạy đuổi theo Q, khi đến cửa bếp thì dùng tay giữ cửa không cho Q đóng cửa, bà Lê Thị S *(mẹ của anh P)* nghe ồn ào chạy đến nhà bà L, thấy P chảy máu nên vào can ngăn. Lúc này, Q ở trong cửa bếp, anh P đứng ngoài vẫn dùng tay giữ cánh cửa, bà S vòng tay trái qua cổ anh P để kéo ra, Q đưa dao chém về phía anh P thì trúng vào cẳng tay trái bà S, anh P vùng khỏi tay bà S xông đến nắm cổ áo Q xô đẩy thì Q và anh P ngã xuống sàn bếp và tiếp tục vật lộn. Bà S vào can ngăn kéo anh P ra, Q vùng ra khỏi tay anh P đứng dậy nói với anh P và bà S nếu không ra khỏi nhà sẽ tiếp tục chém nên bà S đã kéo anh P ra khỏi khu vực bếp. Q đóng cửa bếp lại và chạy lên đóng cửa phía trước nhưng anh P dùng tay giật cửa không cho đóng, Q dùng dao chém vào khe hở giữa hai cửa, anh P buông tay bỏ chạy ra phía ngoài. Sau đó, Công an đến làm việc. Anh P và bà S được đưa đến Bệnh viện cấp cứu.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 *(một)* con dao cán và lưỡi bằng kim loại dài 63cm và 01 *(một)* cái xẻng cán tre dài 140cm phần lưỡi dài 20cm;

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/TgT ngày 28/02/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng đối với anh Phan Hồng P kết luận:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định*:

- *Vết thương trán trái*: Nứt xương trán, vết thương có kích thước 6x0,2cm tụ máu và khí vùng trán đã điều trị. Hiện tại bên ngoài đã lành tạo sẹo, nạn nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, 12 đôi dây thần kinh sọ não không phát hiện bất thường, không yếu liệt chi; Đo điện não kiểm tra: Sống điện não trong giới hạn bình thường.

- *Vết thương phức tạp cẳng tay trái*: Nứt 1/3 giữa xương trụ, dài 14cm, rộng không đều từ 0,4 đến 01 cm, đứt động mạch trụ, thần kinh trụ, gân gấp cổ tay trụ, gân gấp ngón 4, 5 đã phẫu thuật. Hiện tại bên ngoài vết thương đã lành tạo sẹo, ngọn chi hồng, ấm, không thiếu máu nuôi dưỡng; vận động ngón 4, 5 còn hạn chế, chưa duỗi thẳng ra được, giảm cảm giác ngón 4, 5; không teo cơ, các khớp khác vận động trong giới hạn bình thường.

- Vết thương lòng bàn tay trái chạy đến kẽ ngón 2 và 3, hiện tại đã lành tạo sẹo, mép vết thương gọn, kích thước 04x0,2cm.

- Vết thương đầu ngón 3 tay trái hiện tại đã lành tạo sẹo, kích thước 03x0,2cm.

2. Tỷ lệ thương tích:

Nạn nhân không đồng ý thực hiện chỉ định cận lâm sàng (CT Scanner sọ não, Xquang cẳng tay trái, đo điện cơ) nên không đánh giá được:

- CT Scanner sọ não: Xác định kích thước nứt xương trán, tụ máu và khi vùng trán còn máu tụ hay hết máu tụ.

- Đo điện cơ và Xquang tay trái: Xác định mức độ tổn thương.

Nhưng đối với các tổn thương như đã nêu trên thì khung tỷ lệ thấp nhất theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31%.

3. *Cơ chế và vật gây thương tích:*

- Các tổn thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp.

- Vật tác động phù hợp với vật sắc gây nên.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/Tg1 ngày 28/02/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng đối với bà Lê Thị S kết luận:

1. *Dấu hiệu chính quan giám định*:

Vết thương hở cẳng tay trái gây nứt 1/3 trên xương trụ đã điều trị và bó bột. Hiện tại đã tháo bột, bên ngoài vết thương đã lành tạo sẹo, vận động cẳng tay còn đau vùng vết thương, thẳng trục, không ngắn chi, không teo cơ, không cứng khớp, các khớp vận động trong giới hạn bình thường.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

3. *Vật gây thương tích:*

- Các tổn thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp.

- Vật tác động phù hợp với vật sắc gây nên.

Tại Kết luận giám định số 671/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Trên con dao có máu của Phan Hồng P và của một người thứ hai khác, do chất lượng ADN phân tích được kém nên không đủ cơ sở để truy nguyên người thứ hai này là ai.

Với nội trên, tại Bản Cáo trạng số 105/CT-VKS-P2 ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Q về tội *"Giết người"* theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm**:*

Bị cáo Nguyễn Mạnh Q thừa nhận có hành vi dùng hung khí là một con dao chém nhiều nhát vào người anh P trong đó có vùng đầu gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh P là 31% như nội dung và kết luận của bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để có thời gian cải tạo tốt sớm được đoàn tụ với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Q về tội *"Giết người"* theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Q phạm tội *"Giết người"*.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Q từ: 04 *(bốn)* năm đến 05 *(năm)* năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là ông P không có yêu cầu bồi thường, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Bị hại ông Phan Hồng P không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Mạnh Q bồi thường về phần trách nhiệm dân sự. Về hình phạt, ông P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà, luận cứ bào chữa của luật sư người bào chữa cho bị cáo, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định về thương tích, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 18 giờ ngày 19/01/2022, tại nhà bà L *(là bà nội của Nguyễn Mạnh Q)* thuộc thôn TT, xã HP, huyện V, thành phố Đà Nẵng, anh Phan Hồng P sau khi uống bia và trên đường về nhà đã lớn tiếng chửi và gây gỗ với Nguyễn Mạnh Q. Đến 19 giờ cùng ngày, anh P mang xẻng đến nhà bà L và dùng xẻng đuổi đánh bị cáo Nguyễn Mạnh Q nhưng không trúng. Ngay lúc đó, bị cáo Nguyễn Mạnh Q đã sử dụng hung khí là 01*(một)* con dao dài 64,5cm có phần lưỡi dài 51,5cm chém nhiều nhát trúng vào vùng đầu bên trán trái *(là vùng trọng yếu trên cơ thể con người)*, cẳng tay và bàn tay trái của anh P, gây thương tích với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể 31%, việc anh P không chết là do được cứu chữa kịp thời, nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.

Hành vi trên của bị cáo là đủ các yếu tố về tội "Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, việc bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của anh P *(bị hại)* gây ra. Do đó, Cáo trạng số 105/CT-VKS-P2 này 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo theo tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bởi lẽ, tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của con người luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến khách thể nói trên một cách trái pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý, tuỳ theo tính chất, mức độ do hành vi trái pháp luật đó gây ra, bị cáo Q tuy nhận thức được điều đó, nhưng do bị kích động về mặt tinh thần do hành vi của bị hại P sử dụng xẻng đánh bị cáo, nên bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí là 01*(một)* con dao dài 64,5cm có phần lưỡi dài 51,5cm chém vào người anh P theo hướng từ trên xuống, trúng vào vùng đầu bên trán của anh P là vùng trọng yếu trên cơ thể con người, sau đó bị cáo tiếp tục chém nhiều nhát trúng vào vùng tay của bị hại gây tổn thương cơ thể 31%. Hậu quả chết người chưa xảy ra là do được can ngăn và bị hại được mọi người đưa đi cấp cứu kịp thời là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, việc các cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố, điều tra, truy tố bị cáo ra trước pháp luật để xử lý theo pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi khi có lời lẽ thách thức, thậm chí sử dụng hung khí để tấn công bị cáo trước và gây bức xúc cho bị cáo, đây cũng là một phần nguyên nhân của vụ án. Trong suốt quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ ly hôn, bị cáo là lao động chính đang ở với bà nội; mặt khác hậu quả chết người chưa xảy ra, bị hại Phan Hồng P bị thương tích 31% là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả của vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và các tình tiết khác của vụ án như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm, vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên toà là phù hợp, tuy nhiên với mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà là chưa tương xứng với tính chất vụ án, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà anh Phan Hồng P không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ các vật chứng gồm: 01*(một)* con dao cán và lưỡi bằng kim loại dài 63cm và 01 cái xẻng cán tre dài 140cm phần lưỡi dài 20cm.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

Đối với 01*(một)* con dao cán và lưỡi bằng kim loại dài 63cm là hung khí mà bị cáo dùng để gây án và 01*(một)* cái xẻng cán tre dài 140cm phần lưỡi dài 20cm, bị hại P sử dụng đánh bị cáo xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Về các vấn đề khác có liên quan:

- Đối với hành vi của Nguyễn Mạnh Q dùng dao chém trúng tay trái của bà Lê Thị S khi bà S vào can ngăn anh P và Q, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% nhưng bà S không yêu cầu khởi tố vụ án nên Cơ quan CSĐT không xử lý là có căn cứ, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Đối với hành vi của Phan Hồng P dùng xẻng đánh Nguyễn Mạnh Q nhưng không trúng, Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã xử phạt vi phạm hành vi về hành vi sử dụng bia rượu, chất kích thích gây mất trật tự công cộng là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Q phạm tội **"Giết người"**.

II. ***Về hình phạt:*** Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mạnh Q**: **06** ***(sáu)*** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 02/4/2022.

III. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01*(một)* con dao cán và lưỡi bằng kim loại dài 63cm và 01*(một)* cái xẻng cán tre dài 140cm phần lưỡi dài 20cm;

(Toàn bộ các vật chứng trên hiện đang được Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022)

IV. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

V. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam công an TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Vĩnh Chuyển